

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thanh H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Ngọc D thống nhất phân chia tài sản chung giữa ông H với bà D là phần đất thuộc thửa số 23, tờ bản đồ số 50, diện tích 575,2m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CS08071 cấp ngày 19/5/2021 do ông Nguyễn Thanh H đứng tên như sau:

Ông Nguyễn Thanh H được quản lý và sử dụng phần đất có diện tích là 287,4m² thuộc một phần của thửa số 23, tờ bản đồ số 50, diện tích 575,2m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CS08071 cấp ngày 19/5/2021 do ông Nguyễn Thanh H đứng tên cụ thể như sau:

- Hướng bắc giáp thửa số 3 có chiều dài là 5 mét (từ mốc số 2 đo đến mốc số 3);

- Hướng nam giáp kênh Đồng Tiến có chiều dài là 5 mét (từ mốc số 1 đo đến mốc số 4);

- Hướng tây giáp phần đất của ông Tạ Minh S, có chiều dài là 57,9 mét (từ mốc số 1 đo đến mốc số 2);

- Hướng đông giáp phần đất còn lại sẽ phân chia cho bà D (thửa 23), có chiều dài là 57,45m mét (từ mốc số 3 đo đến mốc số 4).

Bà Nguyễn Ngọc D được quản lý và sử dụng phần đất có diện tích là 287,8m² thuộc một phần của thửa số 23, tờ bản đồ số 50, diện tích 575,2m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CS08071 cấp ngày 19/5/2021 do ông Nguyễn Thanh H đứng tên cụ thể như sau:

- Hướng bắc giáp thửa số 3 có chiều dài là 5 mét (từ mốc số 3 đo đến mốc số 6);

- Hướng nam giáp kênh Đồng Tiến có chiều dài là 5,09 mét (từ mốc số 5 đo đến mốc số 4);

- Hướng tây giáp phần đất đã chia cho ông H, có chiều dài là 57,45 mét (từ mốc số 3 đo đến mốc số 4);

- Hướng đông giáp thửa số 4 có chiều dài là 56,98m mét (từ mốc số 6 đo đến mốc số 5).

Theo sơ đồ đo đạc ngày 15/6/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tam Nông và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án.

Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Ngọc D được đến cơ quan có thẩm quyền để đăng ký lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo diện tích đã được phân chia như trên.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.440.000đ (Ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) (đã nộp xong).

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Ngọc D được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định (người cao tuổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Hoàng Vũ